

Số: 118/2024/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024. Giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Thào Thị H**, sinh năm 1988

HKTT và nơi ở: thôn Đ, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh **Bùi Ba D**, sinh năm 1989

HKTT và nơi ở: thôn Đ, xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 27/2022 của UBND xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội cấp ngày 25/5/2022 giữa chị Thào Thị H và anh Bùi Ba D;

Căn cứ các điều 28, điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Thào Thị H** và anh **Bùi Ba D**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: chị H, anh D xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

- *Về tài sản chung*: chị H, anh D tự thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

- *Về công nợ chung*: Chị H, anh D xác định vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

- *Về án phí*: Chị Thào Thị H chịu toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0020017 ngày 20/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã P (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh